

Bản án số: 71/2020/HS-ST
Ngày: 05-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà H Thị Bích Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Tuyên và bà Lê Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1989; Nơi ĐKKHKT: thôn T, xã H1, huyện M, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Mai Thị N (đã chết); vợ: Lê Thị Huyền T1 – sinh năm 1990 (đã ly hôn); con: 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Ngày 29/12/2011, bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt từ ngày 21/6/2013.

+ Ngày 30/6/2020, bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 20 tháng tù, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đang chờ thi hành án thì ngày 24/7/2020 tiếp tục phạm tội)

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an TP. Hà Nội từ ngày 25/7/2020 cho đến nay. (Có mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Văn C – sinh năm 1962; Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã H1, huyện M, TP. Hà Nội.

*** Người làm chứng:**

+ Anh Nguyễn Duy V – sinh năm 1990

HKTT: Thôn H2, xã P, huyện M, TP. Hà Nội

+ Anh Chu Đình H – sinh năm 1981

HKTT: Thôn L, xã L1, huyện U, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 24 tháng 7 năm 2020, tổ tuần tra Công an xã L1, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội phối hợp với tổ tuần tra Đại đội 3, Tiểu đoàn 3, Trung đoàn Cảnh sát Cơ động – Công an TP. Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên đường 21B thuộc địa phận xã L1, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội thấy Nguyễn Văn V – sinh năm 1990 ở Phù Lưu Tế, huyện M, Hà Nội điều khiển xe máy BKS: 29L4-6353 chở sau là Nguyễn Văn H – sinh năm 1989 ở H1, M, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã yêu cầu dừng phương tiện để kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện thu giữ ở túi quần trước bên phải của H 03 gói ni long. Trong đó, 01 chứa 01 viên nén màu hồng, trên bề mặt có kí hiệu “WY” và 01 cục màu hồng; 02 gói bên trong đều chứa tinh bột màu trắng, H khai là ma túy của H mua về để sử dụng. Lực lượng Công an đã niêm phong 03 gói ma túy trong phong bì thư, đồng thời lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn H theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm:

-01 gói chứa 01 viên nén màu hồng, trên bề mặt có kí hiệu “WY” và 01 cục màu hồng; 02 gói bên trong đều chứa tinh bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư đề mẫu A1;

- 01 xe máy nhãn hiệu MAJESTY biển kiểm soát 29L4 – 6363 màu xanh đã cũ;

Ngày 24/7/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ứng Hòa đã Quyết định trưng cầu giám định số 141 đối với 03 gói ma túy thu giữ của Nguyễn Văn H. Kết quả tại Kết luận giám định số: 6892/KLGD-PC09 ngày 31/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội kết luận:

“ -01 viên nén màu hồng trên mặt có ký hiệu “WY” và 01 cục màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,139 gam;

-Chất bột màu trắng bên trong 02 (hai) gói đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,230gam”

Ngày 25/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ứng Hòa ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 55 đối với chỗ ở của Nguyễn Văn H, kết quả khám xét không phát hiện thu giữ được gì.

Quá trình điều tra H khai nhận: Bản thân H là người nghiện ma túy, ngày 22/7/2020, H đến khu vực xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội để tìm mua 300.000đ được 02 gói ma túy (01 gói chứa bột màu trắng, 01 gói chứa viên nén hình tròn màu hồng) của một người đàn ông không quen biết. Về nhà, H cất giấu để sử dụng dần, trong hai ngày H đã sử dụng với hình thức chích 03 lần còn lại khoảng 1/5 viên nén trong gói ni long, gói bột màu trắng còn lại một ít. Đến tối ngày 24/7/2020, do phần ma túy còn lại trong 02 gói không đủ liều sử dụng, H lấy cả 02 gói cho vào túi quần bên phải đang mặc sau đó điều khiển xe máy đến nhà V rủ V sang Ứng Hòa chơi. Khi V chở H đi đến khu vực chợ Mới thuộc xã Phương Tú, Ứng Hòa thì H bảo V dừng xe lại đứng chờ H có chút việc còn H một mình đi bộ vào một ngõ nhỏ tìm mua của một người đàn ông không quen biết 300.000

đồng được 02 gói ma túy (01 gói bên trong có chất bột màu trắng, 01 gói có 01 viên nén hình tròn màu hồng). Sau khi mua được, H để viên nén màu hồng vào gói đựng cục màu hồng còn lại của lần trước rồi cất tất cả 03 gói vào túi quần bên phải đang mặc. Sau đó, H quay ra bảo V chờ đi tìm chỗ sửa đèn xe máy do đèn xe bị hỏng. Khi H và V đang đi trên đường Quốc lộ 21B, địa phận thôn Lương Xá, xã L1, huyện Ứng Hòa thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số:82/CT-VKS ngày 19 tháng 10 năm 2020 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thừa nhận hành vi như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 56 BLHS xử phạt bị cáo H từ 30 tháng đến 36 tháng tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam; tổng hợp hình phạt của Bản án số 36/2020/HS-ST ngày 30/6/2020 buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung từ 50 tháng đến 56 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy số ma túy gửi lại sau giám định; trả lại ông C 01 xe máy nhãn hiệu Majesty BKS 29L4-6353. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người liên quan và người làm chứng; vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Nguyễn Văn H là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Ngày 24/7/2020, H đã khu vực chợ Mới, xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội tìm mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy và mang theo 01 gói ma túy có tổng trọng lượng là 0,369gam Methamphetamine và Heroine. Sau khi mua được ma túy thì bị Công an xã kiểm tra, bắt quả tang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, làm gia tăng tệ nạn ma túy, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, là

nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được tác hại của ma túy và nhận thực được hành vi vi phạm phạm luật của mình. Bị cáo đã có nhân thân về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”; trong thời gian chờ chấp hành án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không lấy đó là bài học mà còn phạm tội. Do đó phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng đối với bị cáo và phòng ngừa chung, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới phản ánh đúng tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với Nguyễn Duy V có điều khiển xe máy BKS 29L4-6353 chở Nguyễn Văn H cùng đi chơi nhưng không biết việc H mua và tàng trữ ma túy trong người. Do vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với V là có căn cứ.

[5] Đối với nguồn gốc số ma túy H tàng trữ khi bị bắt ngày 24/7/2020. Tại Cơ quan điều tra, H khai mua của một người đàn ông không quen biết, không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể của người này ở đâu việc mua bán ma túy chỉ có hai người với nhau, diễn ra ở ngoài đường ngõ, khu vực chợ Mới, xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa. Do vậy, không có căn cứ xác minh làm rõ để xem xét xử lý đối với người này trong vụ án.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu MAJESTY biển kiểm soát 29L4-6353 màu xanh đã cũ, qua điều tra xác minh đó là xe của ông Nguyễn Văn C (bố bị cáo H) mua của ông Vũ Đình Gòn – sinh năm 1953, ở số nhà 31, Hàng Ngang, Hàng Đào, Hoàn Kiếm, Hà Nội năm 2009 để sử dụng. Xe có giấy tờ đầy đủ. Ngày 24/7/2020 ông C cho H mượn, việc H sử dụng xe trên đi mua ma túy ông C không biết. Vì vậy cần trả lại chiếc xe nêu trên cho ông C là phù hợp Điều 46, Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Đối với 01 phong bì niêm phong gửi lại sau giám định thu giữ của Nguyễn Văn H cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 46, Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56; Điều 46, 47 của BLHS;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Nguyễn Văn H **30 (Ba mươi tháng)** tháng tù. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chấp hành 20 (Hai mươi) tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2020/HS-ST ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội đã có hiệu lực pháp luật. Tổng hợp, buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là **50 (Năm mươi)** tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 25/7/2020.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong gửi lại sau giám định tên đối tượng là Nguyễn Văn H. Trả lại cho ông Nguyễn Văn C 01 chiếc xe máy nhãn hiệu MAJESTY màu xanh, BKS: 29L4-6353 đã cũ, số khung: 023275, số máy 0008893. *(Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 29/10/2020)*

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Công an huyện Ứng Hoà;
- Chi cục THADS Ứng Hoà;
- UBND xã nơi bị cáo ĐKTT;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hs; V/P./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

H Thị Bích Hằng